

Bản án số: 492/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27/4/2020.

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Thị Minh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Nở

2/ Bà Lê Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1614/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M, sinh năm 1985.

Thường trú: 168/10/13B Đường L, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 48 Đường N, phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lin Chien - H (Lin Chien H), sinh năm 1979.

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan).

Địa chỉ: Lầu 4-1, số 8/181 đường T, khóm 032, phường K, khu T, Thành phố Đài Nam, Đài Loan.

(Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 11/02/2020, bản tự khai ngày 09/3/2020 đã được chứng thực chữ ký ngày 09/3/2020 tại Văn phòng công chứng Đ, Thành phố Hồ Chí Minh của nguyên đơn bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M trình bày:

Bà và ông Lin Chien - H (Lin Chien H) đã có thời gian tìm hiểu và tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ đăng ký kết hôn 469 quyển số 03 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/02/2015. Khi đăng ký kết hôn xong vì lý do công việc nên ông bà mỗi người một nơi, đến tháng 4/2015 thì chung sống hạnh phúc khoảng 03 tháng. Từ thời điểm tháng 7/2015 thì ông bà không gặp nhau chỉ liên lạc qua điện thoại, mạng xã hội và bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do khoảng cách địa lý, tình cảm bị phai nhạt. Mặc dù cả hai đã cố gắng tìm hướng giải quyết, cùng tiếp tục xây dựng mối quan hệ vợ chồng nhưng tình cảm không còn. Nay nhận thấy cuộc hôn nhân không thể tiếp tục, khả năng hàn gắn không có, hai bên không yêu thương chăm sóc lẫn nhau, mỗi người một nơi từ thời điểm tháng 7/2015 cho đến nay nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lin Chien Hung để có điều kiện ổn định cuộc sống.

Con chung: Bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M khai không có.

Tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M khai không có.

Tại bản tự khai ngày 27/3/2020 của ông Lin Chien - H (Lin Chien H) đã được hợp thức hóa lãnh sự tại Văn phòng kinh tế - văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, Đài Loan ngày 06/4/2020 trình bày:

Ông và bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M quen và tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ đăng ký kết hôn 469 quyển số 03 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/02/2015. Tháng 4/2015 ông về Việt Nam và chung sống với bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M khoảng 03 tháng, sau đó vì lý do công việc nên ông không thể tiếp tục ở lại Việt Nam. Từ tháng 7/2015 đến nay ông không về Việt Nam, ông bà chỉ liên lạc qua điện thoại, mạng xã hội. Do ông bà không sống cùng nhau, công việc bận rộn và khoảng cách xa xôi nên không thể nuôi dưỡng tình cảm với nhau, ông bà không còn tiếng nói chung. Ông và bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M đều cảm nhận không thể tiếp tục cuộc hôn nhân này. Nay ông đồng ý ly hôn với bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M.

Con chung: Ông Lin Chien - H (Lin Chien H) khai không có.

Tài sản chung: Ông Lin Chien - H (Lin Chien H) khai không có.

Nợ chung: Ông Lin Chien - H (Lin Chien H) khai không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ngày 09/3/2020, nguyên đơn bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng giải quyết vụ án bao gồm phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử vì lý do bận công việc, đơn của bà đã được chứng thực chữ ký ngày 09/3/2020 tại Văn phòng công chứng Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 27/3/2020, bị đơn ông Lin Chien - H (Lin Chien H) có đơn xin vắng mặt trong các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa của Tòa án

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đơn của ông đã được hợp thức hóa lãnh sự tại đã được hợp thức hóa lãnh sự tại Văn phòng kinh tế - văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, Đài Loan ngày 06/4/2020 vì lý do hiện tại ông đang ở Đài Loan không thể sắp xếp thời gian về Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét yêu cầu của nguyên đơn thuộc tranh chấp về ly hôn, bị đơn ông Lin Chien - H (Lin Chien H) đang cư trú hợp pháp tại Đài Loan thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về vắng mặt đương sự: Xét bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M và ông Lin Chien - H (Lin Chien H) đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M, ông Lin Chien - H (Lin Chien H) theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu ly hôn của bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ đăng ký kết hôn 469 quyển số 03 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/02/2015 có đủ cơ sở để xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M và ông Lin Chien - H (Lin Chien H) là hôn nhân hợp pháp.

Bà M và ông Lin Chien - H (Lin Chien H) đều trình bày: Sau khi kết hôn ông bà chung sống với nhau hạnh phúc 03 tháng từ tháng 4/2015 đến tháng 7/2015 thì ông Lin Chien - H (Lin Chien H) trở về Đài Loan sinh sống, ông bà chỉ liên lạc với nhau qua điện thoại và mạng xã hội. Giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn do mỗi người một nơi, không có điều kiện quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không có tiếng nói chung, hai bên không thực hiện quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Mặc dù ông bà đã cố gắng hàn gắn nhưng tình trạng hôn nhân vẫn không thay đổi. Từ tháng 7/2015 cho đến nay bà M và ông Lin Chien - H (Lin Chien H) đã ly thân. Xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau san sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; nghĩa vụ sống cùng với nhau trong khi hai vợ chồng bà M và ông Lin Chien - H (Lin Chien H), mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng càng không có điều kiện vun đắp, ông Lin Chien - H (Lin Chien H) có lời khai đồng ý ly hôn nhưng ông Lin Chien - H (Lin Chien H) không tham gia phiên họp hòa giải cũng như phiên tòa nên Tòa án không thể công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Do đó, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia

đình tuyên bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M được ly hôn với ông Lin Chien - H (Lin Chien H).

Con chung: Bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M và ông Lin Chien - H (Lin Chien H) khai không có.

Tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M và ông Lin Chien - H (Lin Chien H) khai không có.

[3] Án phí, chi phí tố tụng khác:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Khoản 1 Điều 273; Điều 464; điểm d Khoản 1, Khoản 2 Điều 469, điểm a Khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 53, Điều 54, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M.

Quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M được ly hôn với ông Lin Chien - H (Lin Chien H).

Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ đăng ký kết hôn 469 quyển số 03 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 24/02/2015 cấp cho bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M và ông Lin Chien - H (Lin Chien H) không còn giá trị pháp lý.

Con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

2/ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0045707 ngày 21/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà M đã nộp đủ.

3/ Án xử sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bà Đặng Trần Miên Cẩm Mộng M nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đối với ông Lin Chien - H (Lin Chien H) thời hạn kháng cáo bản án là 01 (Một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP. HCM;
- Ủy ban nhân dân TPHCM;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Phan Thị Minh Nguyệt



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nở

Lê Thị Nhung

Lê Phan Thị Minh Nguyệt



Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP. HCM;
- Ủy ban nhân dân TPHCM;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Phan Thị Minh Nguyệt

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát Cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP. HCM;
- Ủy ban nhân dân TPHCM;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Phan Thị Minh Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA